

Số: 2189 /NMĐTB2-KTATMT
V/v cung cấp báo giá vật tư C&I xử lý bất
thường tháng 12 - Nhà máy Nhiệt điện Thái
Bình 2.

Thái Bình, ngày 12 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Các Nhà cung cấp.

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đang có nhu cầu triển khai mua sắm vật tư C&I xử lý bất thường tháng 12. Được biết Quý Công ty là đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong việc cung cấp vật tư/thiết bị cho các Nhà máy nhiệt điện, đề nghị Quý Công ty quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá cho hàng hóa nói trên với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc:
 - ✓ Danh mục hàng hóa như đính kèm;
 - ✓ Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo hành tối thiểu 12 tháng.
- Tiến độ cung cấp: Do Nhà cung cấp đề xuất.
- Địa điểm giao hàng: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
- Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Thời gian gửi báo giá: trước 9h ngày 20/12/2024.
- Báo giá được ký tên, đóng dấu bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Công ty.
- Phương thức gửi báo giá: Gửi trực tiếp qua bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.
- Thông tin liên hệ:
 - ✓ Người nhận: Ông Lê Hải Long, Phòng KTATMT;
 - ✓ Địa chỉ: Xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
 - ✓ Số điện thoại liên hệ: 0933003737; Email: longlh@pvpgb.vn; hungbb@pvpgb.vn.

Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- CNPĐ DK (để b/c);
- GĐ NM (để b/c);
- Phòng: KHTC (để t/h);
- Lưu: VT, KTATMT (L.H.L: 1 b).

Đính kèm:

- Danh mục hàng hóa.

TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ THÁI BÌNH 2
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Chung

Xã Mỹ Lộc - huyện Thái Thụy - tỉnh Thái Bình

ĐT: 02273.721.515; Fax: 02273.721.678

PHẠM VI CÔNG VIỆC MUA SẴM VẬT TƯ C&I XỬ LÝ BẤT THƯỜNG THÁNG 12

(Đính kèm văn bản số 2189/NMNDTB2-KTATMT ngày 12 / 12 / 2024)

TT	Tên vật tư/thiết bị	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	ĐVT	Số lượng
1	Thiết bị đo áp suất đầu thoát bơm tuần hoàn B FGD U2	Direct mounted diaphragm seal system:EJAC50E-G50BWSNNA-NN, 2. Base transmitter:EJA530E-JBSPN-017DN/HE, 3. DFS:C20FW-HA-SN2NS-2F1SS6NNB-2A1SB-00N, Calibration range : 0 - 10 bar	Yokogawa	Cái	1
2	Bộ phát hiện rò xì clo hệ thống bơm nước làm mát chính	Sensor/ Transmitter, CL2 Gas; ACUTECH 35 Part no.: U29335 SAP no.: W2T11688	EVOQUA/ USA	Bộ	3
3	Bộ điều khiển phun giảm ồn (bao gồm board feedback)	Positioner: Sipart PS2 Hart Positioner, 6DR5120-0NG00-0AA0, P= 1,4...7 bar, Iw= 4...20mA, Iy=4-20mA, có board feedback	SIEMENS	Cái	1
4	Thiết bị phân tích Sodium hệ thống xử lý nước	" Model : CSD 100 Measuring Range: 0 - 500 ppb Caribration Range: 0 - 50 ppb Power Supply: AC230V 50Hz Conduit Size: 3/4"" NPT(20mm) Current Output: 4-20mA "	KNTEC/Korea	Bộ	1
5	Cảm biến đo độ dẫn điện hệ thống xử lý nước	Model Sensor: 228-02-21 Type: Toroidal Measuring Range: 15 - 1,500,000 μ S/cm Connection Type / Size: Screwed / 3/4" MNPT Model Transmitter: 1066-T-HT-60 Conduit Size: 3/4" NPT(20mm) Loop Power: 24 VDC Current Output: 4-20mA / Hart Protocol	Rosemount	Cái	1
6	Module hệ thống bơm cấp	Model: 1715-IB16D 380 mA @18...32V DC -25°C < Ta > +70°C	Allen Bradley	Cái	1
7	Module hệ thống bơm cấp	Model: 1715-OB8DE 165 Ma, 18...32V DC -25°C < Ta > +70°C	Allen Bradley	Cái	1
8	Bộ chuyển đổi quang hệ thống thải xỉ	6GK1503-2CB00; 9.6KB/S...12MB/S 24VDC/0.1A; 0°C < Ta > +60°C	Siemens	Cái	1
9	Module PLC ESP	Model:1794-IR8 flexbus:5vdc, 15mA; Input: 1-433Ohms	Allen Bradley	Cái	1

